

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI  
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ**

.....o0o.....



**NGHỀ RÈN CỦA NGƯỜI NÙNG Ở XÃ PHÚC SEN  
HUYỆN QUẢNG UYÊN – TỈNH CAO BẰNG**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN**

*Giảng viên hướng dẫn: Th.S Nông Anh Nga*

*Sinh viên thực hiện : Mã Thị Phương*

*Lớp : VHDT 14A*

**Hà Nội – 2012**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành đề tài khóa luận “*Nghề rèn của người Nùng ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng*” em đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của nhiều cá nhân và cơ quan khác nhau.

Qua đây em xin gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo trong Khoa Văn Hóa Dân Tộc Thiểu Số, đặc biệt em xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới Thạc sĩ Nông Anh Nga đã hướng dẫn trực tiếp giúp em hoàn thành bài viết này.

Xin chân thành cảm ơn UBND xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng, Ban Dân Tộc Tỉnh Cao Bằng, Bảo Tàng Tỉnh Cao Bằng đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để em thu thập tài liệu cần thiết.

Trong quá trình thu thập tài liệu tại thực địa, em đã nhận được sự giúp đỡ chí tình của đồng bào trên địa bàn xã Phúc Sen. Nhân đây em xin gửi lời cảm ơn chân thành tới toàn thể nhân dân trong xã.

Mặc dù bản thân đã có nhiều cố gắng nhưng do trình độ và khả năng còn hạn chế nên bài viết không tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến để bài viết được hoàn thiện hơn.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2012

Sinh viên

Mã Thị Phương

## MỤC LỤC

|  |           |
|--|-----------|
| <b>MỞ ĐẦU .....</b>  | <b>1</b>  |
| <b>Chương 1: TỔNG QUAN VỀ NGƯỜI NÙNG XÃ PHÚC SEN, HUYỆN QUẢNG UYÊN, TỈNH CAO BẰNG.....</b>   | <b>6</b>  |
| 1.1. Đặc điểm tự nhiên .....   | 6         |
| 1.2. Đặc điểm kinh tế .....  | 7         |
| 1.2.1. Nông nghiệp.....  | 7         |
| 1.2.2. Lâm nghiệp.....   | 9         |
| 1.2.3. Nghề thủ công truyền thống.....   | 9         |
| 1.3. Đặc điểm văn hóa – xã hội.....  | 11        |
| 1.3.1. Khái quát về người Nùng ở Phúc Sen.....   | 11        |
| 1.3.2. Văn hóa truyền thống .....  | 13        |
| 1.3.3. Tổ chức xã hội.....   | 22        |
| <b>TIỂU KẾT.....</b>   | <b>24</b> |
| <b>Chương 2: NGHỀ RÈN VÀ VAI TRÒ CỦA NGHỀ RÈN ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG NGƯỜI NÙNG Ở XÃ PHÚC SEN, HUYỆN QUẢNG UYÊN, TỈNH CAO BẰNG .....</b> | <b>25</b> |
| 2.1 Lịch sử ra đời nghề rèn ở Phúc Sen .....   | 25        |
| 2.2 Vai trò của nghề rèn đối với đời sống tộc người .....  | 29        |
| 2.2.1 Vai trò đối với đời sống kinh tế - xã hội .....  | 29        |
| 2.2.2 Vai trò đối với đời sống văn hóa tộc người .....   | 34        |
| 2.2.3 Vai trò đối với giáo dục ý thức lao động và đạo đức nghề nghiệp .....  | 39        |
| 2.3 Các sản phẩm phổ biến của nghề rèn.....  | 41        |
| 2.3.1 Các loại dao.....  | 41        |
| 2.3.2 Các loại búa.....  | 42        |
| 2.3.3 Các loại cuốc .....  | 43        |
| 2.3.4 Các loại kéo.....  | 44        |

|   |           |
|---|-----------|
| 2.3.5 Xéng .....  | 45        |
| 2.3.6 Liềm .....  | 45        |
| 2.4 Quy trình sản xuất của nghề rèn.....                                      | 45        |
| 2.4.1 Công tác chuẩn bị.....  | 45        |
| 2.4.1.1 Con người.....  | 45        |
| 2.4.1.2 Nguyên liệu .....   | 46        |
| 2.4.1.3 Nhiên liệu .....  | 48        |
| 2.4.2 Công cụ sản xuất .....  | 49        |
| 2.4.3 Quy trình sản xuất .....  | 55        |
| 2.5 Bảo quản sản phẩm .....   | 58        |
| <b>TIỂU KẾT .....</b>   | <b>59</b> |
| <b>Chương 3: BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN NGHỀ RÈN TRONG CUỘC SÓNG HIỆN NAY.....</b> | <b>60</b> |
| 3.1 Thực trạng nghề rèn ở Phúc Sen .....                                      | 60        |
| 3.2 Những thuận lợi và khó khăn trong phát triển nghề rèn ở Phúc Sen.....     | 68        |
| 3.2.1 Thuận lợi .....   | 68        |
| 3.2.2 Khó khăn .....  | 69        |
| 3.3 Một số kiến nghị giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển nghề rèn.....       | 70        |
| 3.3.1 Giải pháp về cơ chế chính sách.....                                     | 70        |
| 3.3.2 Giải pháp về mở rộng thị trường.....                                    | 72        |
| 3.3.3 Giải pháp về kỹ thuật .....   | 73        |
| 3.3.4 Thành lập khu du lịch làng nghề.....                                    | 74        |
| 3.3.5 Giải quyết vấn đề nhiên liệu .....                                      | 75        |
| <b>TIỂU KẾT .....</b>   | <b>76</b> |
| <b>KẾT LUẬN .....</b>   | <b>78</b> |
| <b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>                                       | <b>80</b> |
| <b>PHỤ LỤC .....</b>  | <b>82</b> |

## **MỞ ĐẦU**

### **1. Lý do chọn đề tài**

Trong quá trình dựng nước và giữ nước nền văn hóa Việt Nam đã hình thành và phát triển bằng lao động sáng tạo và ý chí, nhân dân ta đã xây đắp nên một nền văn hóa in đậm dấu ấn bản sắc dân tộc. Điều đó đã được chứng minh bằng sức sống mãnh liệt của dân tộc Việt Nam.

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc bao gồm 54 dân tộc cùng cư trú trên mọi miền đất nước. Mỗi dân tộc có những giá trị văn hóa riêng, phản ánh truyền thống lịch sử lâu đời. Tất cả các dân tộc anh em trong đại gia đình Việt Nam đã gìn giữ, bồi đắp và phát huy sắc thái văn hóa riêng của mình. Các sắc thái đó đã ảnh hưởng lẫn nhau, bổ sung cho nhau tạo nên bức tranh văn hóa Việt Nam đa dạng và phong phú.

Cao Bằng là một tỉnh miền núi của nước ta có nhiều dân tộc cùng sinh sống như: Tày, Nùng, Hmông, Dao, Lô Lô...trong đó người Tày, Nùng chiếm đa số. Nùng là một dân tộc thuộc nhóm ngôn ngữ Tày – Thái, cư trú tập trung ở vùng Đông Bắc nước ta, đông nhất là ở các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Cạn...bao gồm nhiều nhóm Nùng khác nhau. Cùng với văn hóa dân tộc Tày, văn hóa dân tộc Nùng đã và đang là văn hóa đặc trưng cho vùng Đông Bắc tổ quốc nói chung và tỉnh Cao Bằng nói riêng. Sự độc đáo của nền văn hóa này được thể hiện qua hệ thống văn hóa vật chất và tinh thần của dân tộc, nó không phải là cái gì đó xa xôi mà được biểu hiện ngay trong cuộc sống hằng ngày gắn với sinh hoạt của con người. Góp phần tạo nên sự tinh túy và độc đáo của văn hóa Nùng phải kể tới nghề thủ công truyền thống của họ. Nghề thủ công của người Nùng đã có từ xa xưa và khá phát triển thể hiện qua một loạt các nghề như: Đan lát, nghề mộc, dệt vải,...Nếu như coi người Tày ở Cao Bằng là chủ thể tiêu biểu cho nghề dệt thổ cẩm với những hoa văn trang trí trên khăn, mặt

chăn, mặt địu thì người Nùng lại nổi tiếng với nghề rèn. Với kỹ thuật thủ công truyền thống, đôi bàn tay khéo léo và sự cần cù nhẫn nại người dân nơi đây đã tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị sử dụng, giá trị văn hóa cao tạo nên bản sắc văn hóa riêng của tộc người.

Cùng với một số nghề thủ công tiêu biểu khác, nghề rèn được coi là di sản quý báu của dân tộc. Nó có ý nghĩa quan trọng trong đời sống của đồng bào, do vậy cần được bảo tồn và phát huy các yếu tố tích cực của nó. Bảo tồn và phát huy chính là góp phần vào công cuộc đổi mới và đi lên của đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Với mong muốn tìm hiểu về nghề thủ công truyền thống của người Nùng, đóng góp một phần công sức nhỏ bé vào việc nghiên cứu văn hóa dân tộc Nùng nói chung và văn hóa người Nùng Cao Bằng nói riêng chính là lý do khiến em chọn đề tài “*Nghề rèn của người Nùng ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng*” làm đề tài khóa luận của mình.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

Từ trước tới nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về người Nùng nói chung và người Nùng ở tỉnh Cao Bằng nói riêng trong đó phải kể đến:

- Những công trình nghiên cứu về văn hóa Nùng nói chung:

“*Hôn nhân và gia đình các dân tộc Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam*” tác giả Đỗ Thúy Bình. Tác giả Đặng Văn Cung, Nguyễn Sông Thao, Hoàng Văn Trụ với cuốn “*Phong tục tập quán các dân tộc Việt Nam*”. Tác giả Hoàng Nam “*Bước đầu tìm hiểu văn hóa tộc người, văn hóa Việt Nam*”. Hà Văn Thư, Lê Văn Lô là tác giả của cuốn “*Văn hóa Tày - Nùng*”, tác giả Lục Văn Pảo với “*Thành ngữ Tày - Nùng*”. Tỉnh ủy, UBND tỉnh Cao Bằng với “*Địa chí Cao Bằng*”. Viện dân tộc học với “*Các dân tộc Tày - Nùng ở Việt Nam*”,

Những công trình này đã cung cấp một lượng thông tin về văn hóa người Nùng ở Việt Nam nói chung, trong đó có đề cập tới một số khía cạnh

như: Kinh tế, văn hóa, xã hội, hôn nhân, gia đình, phong tục tập quán, nguồn gốc tộc người... Đáng kể nhất là công trình “Địa chí Cao Bằng” đã đề cập tới: Điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội, các ngành nghề thủ công... của tỉnh Cao Bằng. Đây là nguồn tư liệu khá đầy đủ và phong phú giúp em thực hiện khóa luận này.

- Những công trình nghiên cứu về nghề thủ công truyền thống của người Nùng như: “*Nghề thủ công truyền thống của người Nùng*” của Bảo Tàng Dân Tộc Học. Tác giả Hoàng Thị Nhuận, Nguyễn Thị Yên với tác phẩm “*Văn hóa làng nghề của người Nùng*”. Tất cả những công trình nghiên cứu đó đều đề cập tới một cách rất khái quát các nghề thủ công như rèn đúc, đan lát, nghề dệt... của người Nùng ở Cao Bằng nói riêng và Việt Nam nói chung. Cho tới nay chưa có công trình nào nghiên cứu về nghề rèn trong phạm vi toàn xã Phúc Sen của huyện Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng, tìm hiểu về thực trạng nghề rèn nơi đây trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tìm hiểu về nghề rèn trong truyền thống và hiện đại là một việc làm có ý nghĩa quan trọng góp phần không nhỏ trong việc định hướng những bước phát triển mới ở vùng đồng bào Nùng.

### **3. Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu nghề rèn truyền thống của người Nùng gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị tích cực của nó, bước đầu đề xuất những giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy nghề rèn ở Phúc Sen.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: Nghiên cứu, tìm hiểu các yếu tố, công đoạn, kỹ thuật và các sản phẩm từ nghề rèn cũng như vị trí, vai trò của chúng trong đời sống của người Nùng xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

- Phạm vi nghiên cứu: Tập trung nghiên cứu về nghề rèn truyền thống và hiện trạng của nghề rèn hiện nay ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Dựa trên cơ sở lý luận và phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, dựa trên quan điểm của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc và văn hóa dân tộc.

Phương pháp điền dã dân tộc học (*field work*): là phương pháp chủ đạo được áp dụng trong quá trình thực hiện khóa luận. Các kỹ thuật quan sát, phỏng vấn, ghi chép, chụp ảnh minh họa được áp dụng khi khảo sát thực địa.

Ngoài ra, còn sử dụng phương pháp xử lý số liệu, thống kê, phân tích, tổng hợp...

### **6. Đóng góp của khóa luận**

Khóa luận này sẽ bổ sung nguồn tư liệu góp phần hiểu rõ hơn về người Nùng ở Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng đặc biệt là nghề rèn của họ. Những tư liệu được sử dụng trong khóa luận sẽ làm sinh động hơn bức tranh chung về văn hóa Nùng ở Việt Nam và Cao Bằng.

Với kết quả nghiên cứu của khóa luận tác giả mong muốn góp thêm một cứ luận khoa học phục vụ công tác gìn giữ và phát triển nghề rèn ở Cao Bằng, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của người Nùng ở nơi đây.

Khóa luận sẽ là tài liệu tham khảo phục vụ cho những ai mong muốn tìm hiểu về văn hóa truyền thống của người Nùng, đặc biệt là nghề thủ công của họ. Đồng thời đây cũng là nguồn tư liệu giúp các nhà quản lý địa phương có một cái nhìn toàn diện hơn về văn hóa tộc người, từ đó có những chính sách và triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng người Nùng, huyện



Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng, gắn việc phát triển kinh tế với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc.

## **7. Bố cục của khóa luận**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung chính của khóa luận được trình bày trong 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về người Nùng xã Phúc Sen, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

Chương 2: Nghề rèn và vai trò của nghề rèn trong đời sống tộc người.

Chương 3: Bảo tồn và phát huy nghề rèn trong cuộc sống hiện nay.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thúy Bình (1994), *Hôn nhân và gia đình các dân tộc Tày, Nùng và Thái ở Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam (2006), *Nghề thủ công truyền thống của người Nùng*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Huy (1998), *Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Đỗ Thị Hòa (2003), *Trang phục các tộc người thiểu số nhóm Việt – Mường và Tày – Thái*, NXB Văn hóa dân tộc.
5. Đặng Văn Lung, Nguyễn Sông Thao, Hoàng Văn Trụ (1997), *Phong tục tập quán các dân tộc Việt Nam*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Hoàng Nam (1998), *Bước đầu tìm hiểu văn hóa tộc người văn hóa tộc người văn hóa Việt Nam*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
7. Hoàng Nam (1992), *Dân tộc Nùng ở Việt Nam*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
8. Hoàng Nam (2004), *Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc Việt Nam*, Đại học văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
9. Hoàng Thị Nhuận, Nguyễn Thị Yên (2005), *Văn hóa làng nghề của người Nùng*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
10. Lục Văn Páo (1991), *Thành ngữ Tày – Nùng*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
11. Hoàng Quyết và nhiều tác giả (1993), *Văn hóa truyền thống Tày – Nùng*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
12. Bùi Văn Vượng (1998), *Làng nghề thủ công truyền thống*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

13. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (2000), *Địa Chí Cao Bằng*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
14. Viện Khoa học xã hội – Viện dân tộc học (1992), *Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*, Hà Nội.
15. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam – Viện dân tộc học (1983), *Sổ tay về các dân tộc ở Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.